TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐOAN HÙNG** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2018/QĐST- DS	*Đoan Hùng, ngày 17 tháng 5 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2018/TLST- DS ngày 17 tháng 4 năm 2018;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn H- sinh năm 1962

Bà Phạm Thị Thanh T - sinh năm 1963 (là vợ ông H)

Đều trú tại: Thôn T1, xã T2, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

(Ông H ủy quyền cho bà T tham gia tố tụng).

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị A - sinh năm 1964

Nơi ĐKHKTT: Thôn 12, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã P, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị An có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông Nguyễn Văn H, bà Phạm Thị Thanh T số tiền còn nợ là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) phát sinh từ việc phân chia di sản thừa kế.

Kể từ ngày ra quyết định, ông H, bà T có đơn yêu cầu thi hành án mà bà A không trả tiền, thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự, tương ứng với thời gian chậm trả.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn H và bà Phạm Thị Thanh T phải chịu 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Thủy đã nộp là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng), theo biên lai số: AA/2017/0002764, ngày 17/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng. Bà T được hoàn lại 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Bà Nguyễn Thị A được miễn nộp số tiền án phí phải chịu là 250.000đ (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) do bà A là người khuyết tật và thuộc hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát huyện Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vũ Thị Minh Hòa